

Số: 151/2018/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 17 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hải Y; địa chỉ: Đường Tr, phường L, quận Ng, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Phạm Minh Đ; địa chỉ: Đường Tr, phường L, quận Ng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hải Y và anh Phạm Minh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Phạm Minh Đ thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Phạm Minh Đ có một con chung là Phạm Hải Minh Tr, sinh ngày 06/01/2007. Ly hôn, chị Y và anh Đ thỏa

thuận giao con chung cho chị Y nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Đ có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y là 2.000.000 đồng/tháng vào ngày 30 hàng tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tại thời điểm thi hành án, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về việc chia tài sản: Chị Phạm Thị Hải Y và anh Phạm Minh Đ không có, không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất để chị Phạm Thị Hải Y nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị Hải Y đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền theo biên lai thu tiền số 0014518 ngày 30/3/2018.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng (kết hôn năm 2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài